

KHẢO SÁT TÌNH HÌNH CHỈ ĐỊNH CÁC XÉT NGHIỆM THUỘC BỘ MỠ TRONG MỘT SỐ BỆNH THƯỜNG GẶP

Tôn Thất Quỳnh Trung^{*}, Phạm Thanh Phong^{*},
Lê Vũ Hồng Hải^{*}, Nguyễn Thị Ngọc Dung^{*}, Trần Hữu Tâm^{**}.
^{*}Trung tâm Y khoa Phước An (HEPA)
^{**}Trung tâm Kiểm chuẩn Xét nghiệm TP.HCM

Tóm tắt

Bên cạnh các xét nghiệm chuyên biệt, các xét nghiệm liên quan đến chuyển hóa mỡ (Cholesterol, HDL – Cholesterol, LDL – Cholesterol, Lipid máu, Triglyceride) – thường gọi là xét nghiệm bộ mỡ; là xét nghiệm tương đối thường quy trong số những xét nghiệm sinh hóa trong việc chẩn đoán, điều trị các bệnh như tim mạch, tiểu đường,...

Nhằm đánh giá sự tương đồng (hoặc khác biệt) trong việc chỉ định của bác sĩ lâm sàng đối với các xét nghiệm thuộc bộ mỡ trong việc theo dõi điều trị các bệnh thường gặp, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát tình hình chỉ định của bác sĩ đối với các xét nghiệm thuộc bộ mỡ là Cholesterol, HDL – Cholesterol, LDL – Cholesterol, Lipid máu, Triglyceride, so sánh với các khuyến cáo của quốc tế và Việt Nam, rút ra các kết luận và cung cấp các số liệu để giúp cho các nhà khoa học, nhà quản lý và bác sĩ lâm sàng có cái nhìn rõ hơn về tình hình chỉ định các xét nghiệm thuộc bộ mỡ đối với các bệnh thường gặp so với các hướng dẫn điều trị, qua đó xây dựng các chính sách, kế hoạch để chuẩn hóa công tác quản lý và nâng cao chất lượng xét nghiệm, chỉ định phù hợp để tiết kiệm chi phí xét nghiệm cho bệnh nhân.

Từ khóa: Xét nghiệm bộ mỡ, Cholesterol, HDL – Cholesterol, LDL – Cholesterol, Lipid, Triglyceride.

Summary:

Beside the particular tests, the tests of lipid metabolism (Cholesterol, HDL – Cholesterol, LDL – Cholesterol, Lipid, Triglyceride) – usually called the lipid metabolism tests, are the routine tests of clinical biochemistry in diagnosis, treatment of cardiac syndrome, diabetes,...

With the aim to evaluate the same (or the difference) between physicians's ordering in the test of lipid metabolism tests for treatment or controlling of the usual diseases, we do the study to survey the situation of physicians's test order such as Cholesterol, HDL – Cholesterol, LDL – Cholesterol, Lipid, Triglyceride, and compare with the international guideline or Vietnamese guideline, so that we can give conclusions and data to help the scientists, the policymakers, physicians have a view of the situation in ordering of lipid metabolism tests for the usual diseases compare to the guidelines, in order to set up policies, plans to standardize the quality management, to improve quality of clinical diagnosis, to have a better test order, so that the patients can

save much money for unsuitable diagnosis.

Keywords: Lipid metabolism tests, Cholesterol, HDL – Cholesterol, LDL – Cholesterol, Lipid, Triglyceride.

ĐẶT VẤN ĐỀ:

Trong một số bệnh lý thường gặp như tim mạch, tiểu đường,...bên cạnh các xét nghiệm chuyên biệt, các xét nghiệm thuộc bộ mỡ (Cholesterol, HDL – cholesterol, LDL – cholesterol, Lipid máu, Triglyceride) thường được bác sĩ lâm sàng chỉ định để bổ sung cho việc theo dõi, điều trị, cũng như đánh giá kết quả hoặc đề ra mục tiêu điều trị.

Tuy nhiên, do quan điểm và kinh nghiệm của các bác sĩ khác nhau, do đó có sự khác nhau trong việc chỉ định các chỉ số xét nghiệm này. Nhằm có được các số liệu thống kê về việc chỉ định trên, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát tình hình chỉ định các chỉ số xét nghiệm thuộc bộ mỡ đối với các nhóm bệnh thường gặp là: cao huyết áp; tiểu đường type 2; rối loạn chuyển hoá lipid; nhồi máu cơ tim; suy mạch vành tim/thiếu máu cơ tim cục bộ; xơ vữa động mạch; tai biến mạch máu não; rối loạn tuần hoàn não/thiếu máu não; gan nhiễm mỡ. So sánh với các tài liệu của Việt Nam và thế giới về việc chỉ định các xét nghiệm này, từ đó, có thể phân tích cụ thể sự khác biệt hoặc tương đồng, sự phù hợp với các khuyến cáo của Việt Nam và thế giới trong việc chỉ định các xét nghiệm theo dõi các bệnh lý nêu trên, nhằm giúp cho các nhà quản lý, nhà khoa học đánh giá lại thực tế, cũng như xây dựng các chính sách để giúp tối ưu hóa việc sử dụng các xét nghiệm thuộc bộ mỡ, phục vụ tốt nhất việc theo dõi điều trị bệnh, tiết kiệm được kinh phí làm xét nghiệm cho bệnh nhân.

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU:

1. Đối tượng:

- Các xét nghiệm thuộc bộ mỡ bao gồm Cholesterol, HDL – Cholesterol (HDL-C), LDL – Cholesterol (LDL-C), Lipid máu, Triglyceride.

- 43 bác sĩ lâm sàng đang công tác trong lĩnh vực khám chữa bệnh ngoại trú tại các quận 4, 6, 10 và Phú Nhuận - TP.HCM.

2. Phương pháp:

- Phương pháp nghiên cứu là phương pháp cắt ngang mô tả.

- Cử điều tra viên đến quan sát tình hình chỉ định các xét nghiệm thuộc bộ mỡ trên bệnh nhân thuộc các nhóm bệnh: cao huyết áp người trẻ; tiểu đường type 2; rối loạn chuyển hoá lipid; nhồi

máu cơ tim; suy mạch vành tim/thiếu máu cơ tim cục bộ; xơ vữa động mạch; tai biến mạch máu não; rối loạn tuần hoàn não/thiếu máu não; gan nhiễm mỡ.

- Số liệu thống kê tình hình chỉ định các xét nghiệm thuộc bộ mỡ liên quan đến các bệnh lý nêu trên được trích xuất từ phần mềm quản lý y khoa và hồ sơ bệnh án của đơn vị y tế được khảo sát.

- Phân tích các số liệu thu được bằng phần mềm thống kê Stata 10.0, excel.

- Kết quả thống kê sẽ được quan sát và biện luận, kết hợp với các tài liệu, hướng dẫn điều trị của Việt Nam và thế giới (các hiệp hội như Châu Âu: ESH/ESC; Mỹ: AACE, ADA, NCEP, AHA/NHLBI, ACCF, ASA, AASLD...).

KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN:

1. Tỷ lệ xét nghiệm bộ mỡ được chỉ định tương ứng với các bệnh nghiên cứu

Tiến hành thống kê để khu trú các bệnh thường được chỉ định xét nghiệm bộ mỡ trong số những bệnh khảo sát.

Bảng 1. Tỷ lệ (%) các bệnh được chỉ định các xét nghiệm thuộc bộ mỡ

	Tổng số chỉ định xét nghiệm bộ mỡ năm 2012	Cao huyết áp (%)	Tiểu đường type 2 (%)	Rối loạn chuyển hoá lipid (%)	Nhồi máu cơ tim (%)	Suy mạch vành tim/thiếu máu cơ tim cục bộ (%)	Xơ vữa động mạch (%)	Tai biến mạch máu não (%)	Rối loạn tuần hoàn não (%)	Gan nhiễm mỡ (%)
Cholesterol	34.069	57,0	28,2	55,0	0,7	27,4	0,5	0,7	3,2	6,2
HDL - C	34.466	58,0	28,7	52,2	0,7	25,9	0,5	0,7	2,9	7,2
LDL - C	34.463	58,0	28,7	52,2	0,7	25,9	0,5	0,7	2,9	7,2
Triglyceride	37.500	57,1	28,9	53,1	0,7	26,6	0,5	0,7	3,0	6,8
Lipid máu	3.700	52,6	23,1	61,9	1,1	22,4	0,2	0,6	1,9	8,7

Ghi chú: tỷ lệ trên được tính cho những trường hợp bệnh có chỉ định xét nghiệm tương ứng, do đó có thể trong bệnh cao huyết áp, một số bệnh nhân có kèm theo tiểu đường type 2 thì vẫn được thống kê.

Từ dữ liệu trong Bảng 1, các xét nghiệm thuộc bộ mỡ được các bác sĩ chỉ định để chẩn đoán và điều trị chủ yếu cho bốn loại bệnh sau: cao huyết áp; bệnh tiểu đường type 2; rối loạn chuyển hoá lipid; và bệnh suy mạch vành tim/thiếu máu cơ tim cục bộ. Trong đó, cao huyết áp (chiếm từ 52,6% đến 58% tổng số chỉ định mỗi xét nghiệm bộ mỡ) và rối loạn chuyển hoá lipid (chiếm từ 52,2% đến 61,9% tổng số chỉ định mỗi xét nghiệm bộ mỡ) là hai loại bệnh có tỷ lệ chỉ định xét nghiệm bộ mỡ cao nhất.

2. Phân tích việc chỉ định bộ mỡ trong các bệnh theo khuyến cáo của Việt Nam và thế giới

Đối với tất cả các loại bệnh trong khảo sát, các tài liệu của Việt Nam và quốc tế đều khuyến cáo có thể chỉ định bốn loại xét nghiệm cholesterol, HDL-C, LDL-C và triglyceride để chẩn đoán và điều trị, trong đó LDL-C luôn là mục tiêu điều trị cơ bản. Như vậy, trong bốn loại xét nghiệm này, xét nghiệm LDL-C là xét nghiệm được ưu tiên chỉ định so với ba xét nghiệm còn lại. Ngoài ra, trong tất cả khuyến cáo của Việt Nam và quốc tế, không có tổ chức nào khuyến cáo sử dụng xét nghiệm lipid để chẩn đoán và theo dõi điều trị các loại bệnh trên.

Căn cứ trên kết luận này, nhóm khảo sát tiến hành đánh giá việc chỉ định xét nghiệm bộ mỡ của các bác sĩ theo một trong hai tiêu chí như sau:

- **Tiêu chí 1 (tiêu chí được khuyến cáo):** Ưu tiên chỉ định xét nghiệm LDL-C

(#95% bệnh nhân được chỉ định bộ mỡ có LDL-C); và không chỉ định hoặc chỉ định xét nghiệm lipid với phần trăm không đáng kể (<5% bệnh nhân được chỉ định lipid).

- **Tiêu chí 2 (tiêu chí không được khuyến cáo):** Không ưu tiên chỉ định xét nghiệm LDL-C (<95% bệnh nhân được chỉ định bộ mỡ có chỉ định LDL-C) hoặc có chỉ định xét nghiệm lipid (#5% bệnh nhân được chỉ định lipid).

• Chỉ định xét nghiệm bộ mỡ trong bệnh cao huyết áp

Đối với bệnh cao huyết áp, có 23/43 (53,5%) bác sĩ chỉ định xét nghiệm phù hợp với các khuyến cáo của Việt Nam và thế giới (tiêu chí 1); có 20/43 (46,5%) bác sĩ chỉ định xét nghiệm không phù hợp với các khuyến cáo (tiêu chí 2).

• Chỉ định xét nghiệm bộ mỡ trong bệnh tiểu đường type 2

Đối với bệnh tiểu đường type 2, có 19/43 (44,2%) bác sĩ chỉ định xét nghiệm phù hợp với các khuyến cáo của Việt Nam và thế giới (tiêu chí 1); có 24/43 (55,8%) bác sĩ chỉ định xét nghiệm không phù hợp với các khuyến cáo (tiêu chí 2).

• Chỉ định xét nghiệm bộ mỡ trong rối loạn chuyển hoá lipid

Đối với rối loạn chuyển hoá lipid, có 20/43

(46,5%) bác sĩ chỉ định xét nghiệm phù hợp với các khuyến cáo của Việt Nam và thế giới (tiêu chí 1); có 23/43 (53,5%) bác sĩ chỉ định xét nghiệm không phù hợp với các khuyến cáo (tiêu chí 2).

• Chỉ định xét nghiệm bộ mỡ đối với bệnh nhồi máu cơ tim

Đối với bệnh nhồi máu cơ tim, có 17/25 (68,0%) bác sĩ chỉ định xét nghiệm phù hợp với các khuyến cáo của Việt Nam và thế giới (tiêu chí 1); có 8/25 (32,0%) bác sĩ chỉ định xét nghiệm không phù hợp với các khuyến cáo (tiêu chí 2).

• Chỉ định xét nghiệm bộ mỡ trong bệnh suy mạch vành tim/thiếu máu cơ tim cục bộ

Đối với bệnh suy mạch vành tim/thiếu máu cơ tim cục bộ, có 21/41 (51,2%) bác sĩ chỉ định xét nghiệm phù hợp với các khuyến cáo của Việt Nam và thế giới (tiêu chí 1); có 20/41 (48,8%) bác sĩ chỉ định xét nghiệm không phù hợp với các khuyến cáo (tiêu chí 2).

• Chỉ định xét nghiệm bộ mỡ trong bệnh xơ vữa động mạch

Đối với bệnh xơ vữa động mạch, có 19/24 (79,2%) bác sĩ chỉ định xét nghiệm phù hợp với các khuyến cáo của Việt Nam và thế giới (tiêu chí 1); có 5/24 (20,8%) bác sĩ chỉ định xét nghiệm không phù hợp với các khuyến cáo (tiêu chí 2).

• Chỉ định xét nghiệm bộ mỡ trong bệnh tai biến mạch máu não

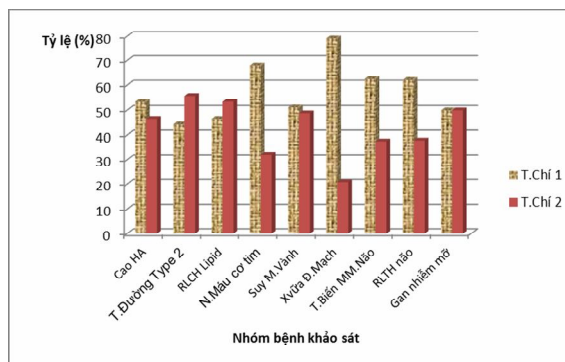
Đối với bệnh tai biến mạch máu não, có 20/32 (62,5%) bác sĩ chỉ định xét nghiệm phù hợp với các khuyến cáo của Việt Nam và thế giới (tiêu chí 1); có 12/32 (37,5%) bác sĩ không phù hợp với các khuyến cáo (tiêu chí 2).

• Chỉ định xét nghiệm bộ mỡ trong bệnh rối loạn tuần hoàn não/thiếu máu não

Đối với bệnh rối loạn tuần hoàn não/thiếu máu não, có 18/29 (62,1%) bác sĩ chỉ định xét nghiệm phù hợp với các khuyến cáo của Việt Nam và thế giới (tiêu chí 1); có 11/29 (37,9%) bác sĩ chỉ định xét nghiệm không phù hợp với các khuyến cáo (tiêu chí 2).

• Chỉ định xét nghiệm bộ mỡ trong bệnh gan nhiễm mỡ

Đối với bệnh gan nhiễm mỡ, có 16/32 (50,0%) bác sĩ chỉ định xét nghiệm phù hợp với các khuyến cáo của Việt Nam và thế giới (tiêu chí 1); có 16/32 (50,0%) bác sĩ chỉ định xét nghiệm không phù hợp với các khuyến cáo (tiêu chí 2).



Hình 1. Biểu đồ thống kê tỷ lệ (%) bác sĩ chỉ định phù hợp tiêu chí 1 hoặc 2

KẾT LUẬN

- Các xét nghiệm bộ mỡ được bác sĩ chỉ định để chẩn đoán và điều trị bốn loại bệnh chủ yếu sau: bệnh cao huyết áp, tiểu đường type 2, rối loạn chuyển hoá lipid và nhồi máu cơ tim. Trong đó, bệnh cao huyết áp và rối loạn chuyển hoá lipid là hai loại bệnh có tỷ lệ chỉ định xét nghiệm bộ mỡ cao nhất.

- Theo khuyến cáo của Việt Nam và quốc tế, xét nghiệm lipid không được chỉ định để chẩn đoán và điều trị các loại bệnh trong khảo sát. Tuy nhiên, qua khảo sát nhận thấy, xét nghiệm lipid vẫn còn được một số bác sĩ chỉ định, mặc dù với tỷ lệ tương đối thấp.

- Tỷ lệ bác sĩ chỉ định xét nghiệm bộ mỡ không phù hợp với các khuyến cáo (không ưu tiên chỉ định xét nghiệm LDL-C hoặc có chỉ định xét nghiệm lipid) còn cao (từ 20,8 - 55,8%).

KIẾN NGHỊ

- Mở rộng phạm vi nghiên cứu thêm nhiều quận huyện tại TP.HCM hoặc nhiều tỉnh khác để có số liệu lớn hơn trong đánh giá và phân tích.

- Cần ban hành các phát đề chỉ định các cận lâm sàng và xét nghiệm chuẩn tương ứng với từng bệnh, từ đó làm căn cứ pháp lý hoặc chuyên môn để các bác sĩ tham khảo, chỉ định thống nhất, phù hợp với các khuyến cáo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Hội Tim mạch học Việt Nam (2011), "Khuyến cáo 2010 về các bệnh lý tim mạch và chuyển hoá". NXB Y học Chi nhánh Tp. HCM.
2. American Diabetes Association. "Standards of Medical Care in Diabetes—2013."

Diabetes Care 36.Supplement 1 (2013): S11-S66.

3. Grundy, Scott M., et al. "Diagnosis and management of the metabolic syndrome an American Heart Association/National Heart, Lung, and Blood Institute scientific statement." *Circulation* 112.17 (2005): 2735-2752.

4. Handelsman, Yehuda, et al. "American Association of Clinical Endocrinologists Medical Guidelines for Clinical Practice for developing a diabetes mellitus comprehensive care plan." *Endocrine Practice* 17 (2011): 1-53.

5. Panel, Adult Treatment. "III." Executive summary of the third report of the National Cholesterol Education Program (NCEP) expert panel on detection, evaluation, and treatment of high blood cholesterol in adults (adult treatment panel III). *JAMA* 285 (2001): 2486-2497.

6. Smith, Sidney C., et al. "AHA/ACCF Secondary Prevention and Risk Reduction Therapy for Patients With Coronary and Other Atherosclerotic Vascular Disease: 2011 Update A Guideline From the American Heart Association and American College of Cardiology Foundation Endorsed by the World Heart Federation and the Preventive Cardiovascular Nurses Association." *Journal of the American College of Cardiology* 58.23 (2011): 2432-2446.

7. The Task Force for the management of arterial hypertension of the European Society of Hypertension (ESH) and of the European Society of Cardiology (ESC). "2013 ESH/ESC Guidelines for the management of arterial hypertension". *European Heart Journal* (2013).

8.